Chính Tả (**tiết 1 )**

**DẾ MÈN BÊNH VỰC KẺ YẾU**

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nghe – viết và trình bày đúng bài chính tả; không mắc quá 5 lỗi

2. Làm đúng các bài tập chính tả phương ngữ : BT(2)a hoặc (2)b; hoặc bài tập do giáo viên soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:SGK, bảng nhóm

- HS: SGK,vở, bảng con.

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.

2. Kiểm tra bài cũ: Dặn dò dụng cụ học tập cho môn chính tả.

3. Bài mới: Dế Mèn bênh vực kẻ yếu

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 1:** Giới thiệu bài  *Giáo viên ghi tựa bài*.  **Hoạt động 2: *Hướng dẫn HS nghe viết***.  **a**. **Hướng dẫn chính tả:**  Giáo viên đọc đoạn viết chính tả.  Học sinh đọc thầm đoạn chính tả  Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: cỏ xước, tảng đá, Dế Mèn, Nhà Trò, tỉ tê, ngắn chùn chùn.  **b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:**  Nhắc cách trình bày bài  Giáo viên đọc cho HS viết  Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.  **Hoạt động 3:** ***Chấm và chữa bài.***  Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.  Giáo viên nhận xét chung  **Hoạt động 4: *HS làm bài tập chính tả 2b và 3b***  HS đọc yêu cầu bài tập  Giáo viên giao việc  Cả lớp làm bài tập  HS trình bày kết quả bài tập  Cách tiến hành :  2a. Điền vào chỗ trống an hay ang  GV yêu cầu HS làm sau đó thi đua làm trên bảng  Nhận xét và chốt lại lời giải đúng | HS theo dõi trong SGK  HS đọc thầm  HS viết bảng con  HS nghe.  HS viết chính tả.  HS dò bài.  HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập  Cả lớp đọc thầm  HS làm bài  HS trình bày kết quả bài làm.  HS ghi lời giải đúng vào vở. |

**4. Củng cố, dặn dò:**

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có )

Nhận xét tiết học, chuẩn bị tiết học tuần

**Chính Tả (Tiết 2 )**

MƯỜI NĂM CÕNG BẠN ĐI HỌC

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nghe – viết đúng và trình bày bài chính tả sạch sẽ đúng qui định.

2. Làm đúng BT2 và BT (3) a/b; hoặc bài tập CT phương ngữ do giáo viên soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:SGK, bảng nhóm

- HS: SGK,vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.

2. Kiểm tra bài cũ:

HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.

Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.

3. Bài mới: Mười năm cõng bạn đi học

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 1:** Giới thiệu bài  *Giáo viên ghi tựa bài*.  **Hoạt động 2: *Hướng dẫn HS nghe viết***.  **a**. **Hướng dẫn chính tả:**  Giáo viên đọc đoạn viết chính tả.  Học sinh đọc thầm đoạn chính tả  Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: khúc khuỷu, gập gềnh, liệt.  **b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:**  Nhắc cách trình bày bài  Giáo viên đọc cho HS viết  Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.  **Hoạt động 3:** ***Chấm và chữa bài.***  Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.  Giáo viên nhận xét chung  **Hoạt động 4: *HS làm bài tập chính tả bài 2 và 3b.***  HS đọc yêu cầu bài tập  Giáo viên giao việc  Cả lớp làm bài tập  HS trình bày kết quả bài tập  Bài 2: Chọn cách viết đúng các từ đã cho trong ngoặc đơn.  3 HS lên bảng làm  Bài 3 b: Giải câu đố (HS suy nghĩ giải vào bảng con )  Dòng 1: Chữ răng  Dòng 2: Chữ trắng.  Nhận xét và chốt lại lời giải đúng | HS theo dõi trong SGK  HS đọc thầm  HS viết bảng con  HS nghe.  HS viết chính tả.  HS dò bài.  HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập  Cả lớp đọc thầm  HS làm bài  HS trình bày kết quả bài làm.  HS ghi lời giải đúng vào vở. |

**4. Củng cố, dặn dò:**

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có )

Nhận xét tiết học, chuẩn bị tiết 3

Chính Tả (tiết 3)

**CHÁU NGHE CÂU CHUYỆN CỦA BÀ**

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nghe – viết và trình bày bài chính tả sạch sẽ; biết trình bày đúng các dòng lục bát, các khổ thơ.

2. Làm đúng BT(2) a/b; hoặc bài tập do GV soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:SGK, bảng nhóm

- HS: SGK,vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.

2. Kiểm tra bài cũ:

HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.

Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.

3. Bài mới: Cháu nghe câu chuyện của bà

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 1:** Giới thiệu bài  *Giáo viên ghi tựa bài*.  **Hoạt động 2: *Hướng dẫn HS nghe viết***.  **a**. **Hướng dẫn chính tả:**  Một HS đọc lại bài thơ.  Học sinh đọc thầm đoạn chính tả  Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: mỗi, gặp, dẫn, lạc, về, bỗng.  **b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:**  Nhắc cách trình bày bài  Giáo viên đọc cho HS viết  Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.  **Hoạt động 3:** ***Chấm và chữa bài.***  Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.  Giáo viên nhận xét chung  **Hoạt động 4: *HS làm bài tập chính tả 2b.***  HS đọc yêu cầu bài tập  Giáo viên giao việc : HS làm vào vở sau đó thi làm đúng.  Cả lớp làm bài tập  HS trình bày kết quả bài tập  2b. Đặt trên chữ in đậm dấu hỏi hay dấu ngã?  Triển lảm, bảo, thử, vẽ cảnh, cảnh hoàng hôn, vẽ cảnh hoàng hôn, khẳng định, bởi vì, hoạ sĩ, vẽ tranh, ở cạnh, chẳng bao giờ.  Nhận xét và chốt lại lời giải đúng | HS theo dõi trong SGK  HS đọc thầm  HS viết bảng con  HS nghe.  HS viết chính tả.  HS dò bài.  HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập  Cả lớp đọc thầm  HS làm bài  HS trình bày kết quả bài làm.  HS ghi lời giải đúng vào vở. |

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có )

Nhận xét tiết học, chuẩn bị tiết học tuần

Chính Tả (**Tiết 4)**

**TRUYỆN CỔ NƯỚC MÌNH**

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nhớ – viết đúng 10 dòng thơ đầu và trình bày bài chính tả sạch sẽ; biết trình bày đúng các dong lục bát.

2. Làm đúng BT(2) a/b; hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:SGK, bảng nhóm

- HS: SGK,vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.

2. Kiểm tra bài cũ:

HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.

Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.

3. Bài mới: Truyện cổ nước mình

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 1:** Giới thiệu bài  *Giáo viên ghi tựa bài*.  **Hoạt động 2: *Hướng dẫn HS nghe viết***.  **a**. **Hướng dẫn chính tả:**  HS đọc bài.  Học sinh đọc thầm đoạn chính tả  Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: tuyệt vời, sâu xa, phật, tiên, thiết tha.  **b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:**  Nhắc cách trình bày bài bài thơ lục bát.  Giáo viên đọc cho HS viết  Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.  **Hoạt động 3:** ***Chấm và chữa bài.***  Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.  Giáo viên nhận xét chung  **Hoạt động 4: *HS làm bài tập chính tả***  HS đọc yêu cầu bài tập  Giáo viên giao việc : Làm bài 2 b.Điền vào chỗ trống ân hay âng.  Cả lớp làm bài tập sau đó thi làm đúng nhanh.  HS trình bày kết quả bài tập  Nhận xét và chốt lại lời giải đúng  *dâng, dân dâng, vần, sân, chân.* | HS khác theo dõi trong SGK  HS đọc thầm  HS viết bảng con  HS nghe.  HS viết chính tả.  HS dò bài.  HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập  Cả lớp đọc thầm  HS làm bài  HS trình bày kết quả bài làm.  HS ghi lời giải đúng vào vở. |

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có )

Nhận xét tiết học, làm BT 2 a, chuẩn bị tiết học tuần 5.

**Chính Tả (Tiết 5 )**

**NHỮNG HẠT THÓC GIỐNG.**

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nghe – viết đúng và trình bày bài chính tả sạch sẽ; biết trình bày đoạn văn có lời nhân vật.

2. Làm đúng BT(2)a/b; hoặc bài tập do GV soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:SGK, bảng nhóm

- HS: SGK,vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.

2. Kiểm tra bài cũ:

HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.

Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.

3. Bài mới: **Những hạt thóc giống**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 1:** Giới thiệu bài  *Giáo viên ghi tựa bài*.  **Hoạt động 2: *Hướng dẫn HS nghe viết***.  **a**. **Hướng dẫn chính tả:**  Giáo viên đọc đoạn viết chính tả.  Học sinh đọc thầm đoạn chính tả  Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con : ***luộc kĩ, dõng dạc, truyền ngôi.***  **b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:**  Nhắc cách trình bày bài  Giáo viên đọc cho HS viết  Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.  **Hoạt động 3:** ***Chấm và chữa bài.***  Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.  Giáo viên nhận xét chung  **Hoạt động 4: *HS làm bài tập chính tả***  HS đọc yêu cầu bài tập 2b.  Giáo viên giao việc  Cả lớp làm bài tập  HS trình bày kết quả bài tập lên bảng lớp.  Nhận xét và chốt lại lời giải đúng  2b. ***chen chân, len qua, leng keng, áo len, màu đen, khen em.***  3b. ***Chim én.*** | HS theo dõi trong SGK  HS đọc thầm  HS viết bảng con  HS nghe.  HS viết chính tả.  HS dò bài.  HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập  Cả lớp đọc thầm  HS làm bài  HS trình bày kết quả bài làm.  HS ghi lời giải đúng vào vở. |

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có )

Nhận xét tiết học, làm 2a, 3a, chuẩn bị tiết 6

Chính Tả (**Tiết 6 )**

**NGƯỜI VIẾT TRUYỆN THẬT THÀ**

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nghe – viết đúng và trình bày bài chính tả sạch sẽ; trình bày đúng lời đối thoại của nhân vật trong bài.

2. Làm đúng BT2 (CT chung), BTCT phương ngữ (3)a/b hoặc bài tập do GV soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:SGK, bảng nhóm

- HS: SGK,vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.

2. Kiểm tra bài cũ:

HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.

Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.

3. Bài mới: **Người viết truyện thật thà.**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 1:** Giới thiệu bài  *Giáo viên ghi tựa bài*.  **Hoạt động 2: *Hướng dẫn HS nghe viết***.  **a**. **Hướng dẫn chính tả:**  Giáo viên đọc đoạn viết chính tả.  Học sinh đọc thầm đoạn chính tả  GV hỏi: Ban dắc là người như thế nào?  *(nổi tiếng, có tài tưởng tượng khi sáng tác các tác phẩm văn học nhưng trong cuộc sống là người viết truyện thật thà)*  Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: *Ban-dắc, bật cười, thẹn.*  **b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:**  Nhắc cách trình bày bài, lưu ý viết hoa tên người.  Giáo viên đọc cho HS viết  Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.  **Hoạt động 3:** ***Chấm và chữa bài.***  Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.  Giáo viên nhận xét chung  **Hoạt động 4: *HS làm bài tập chính tả***  HS đọc yêu cầu bài tập 2 và 3 b.  Bài 2: Giáo viên giao việc : Sửa tất cả các lỗi trong bài Người viết truyện thật thà(làm theo mẫu). Sau đó vài HS trình bày lên bảng.  Cả lớp làm bài tập  HS trình bày kết quả bài tập  Bài 3: tìm từ láy chứa thanh hỏi, thanh ngã.  Nhận xét và chốt lại lời giải đúng . | HS theo dõi trong SGK  HS đọc thầm  HS trả lời.  HS viết bảng con  HS nghe.  HS viết chính tả.  HS dò bài.  HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập  Cả lớp đọc thầm  HS làm bài  HS trình bày kết quả bài làm.  HS ghi lời giải đúng vào vở. |

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có )

Nhận xét tiết học, làm BT 3a, chuẩn bị tiết 7.

Chính Tả (**Tiết 7 )**

**GÀ TRỐNG VÀ CÁO**

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nhớ – viết đúng bài chính tả; trình bày đúng các dòng thơ lục bát.

2. Làm đúng BT(2) a/b; BT(3) a/b, hoặc bài tập CT do GV soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:SGK, bảng nhóm

- HS: SGK,vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.

2. Kiểm tra bài cũ:

HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.

Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.

3. Bài mới: **Gà Trống và Cáo.**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 1:** Giới thiệu bài  *Giáo viên ghi tựa bài*.  **Hoạt động 2: *Hướng dẫn HS nghe viết***.  **a**. **Hướng dẫn chính tả:**  HS đọc đoạn viết chính tả.  Học sinh đọc thầm đoạn chính tả  Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: chó săn, hồn, khoái chí, gian dối.  **b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:**  Nhắc cách trình bày bài bài thơ  Dòng 6 lùi vào 2 ô ly  Dòng 8 viết sát lề  Chữ đầu dòng phải viết hoa…..  Giáo viên đọc cho HS viết  Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.  **Hoạt động 3:** ***Chấm và chữa bài.***  Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.  Giáo viên nhận xét chung  **Hoạt động 4: *HS làm bài tập chính tả***  HS đọc yêu cầu bài tập 2b và 3 b.  Giáo viên giao việc, HS làm vào tập  Cả lớp làm bài tập  HS trình bày kết quả bài tập trên bảng phụ.  Nhận xét và chốt lại lời giải đúng  Bài 2b: *bay lượn, vườn tược, quê hương, đại dương, tương lai, thường xuyên, cường tráng.*  Bài 3b: *vươn lên, tưỏng tượng*. | HS khác theo dõi trong SGK  HS đọc thầm  HS viết bảng con  HS nghe.  HS viết chính tả.  HS dò bài.  HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập  Cả lớp đọc thầm  HS làm bài  HS trình bày kết quả bài làm.  HS ghi lời giải đúng vào vở. |

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có )

Nhận xét tiết học, làm bài 2a, 3a, chuẩn bị tiết 8.

**Chính Tả (Tiết 8 )**

**TRUNG THU ĐỘC LẬP**

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nghe – viết đúng và trình bày bài chính tả sạch sẽ.

2. Làm đúng BT(2)a/b, (3)a/b hoặc bài tập do GV soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:SGK, bảng nhóm

- HS: SGK,vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.

2. Kiểm tra bài cũ:

HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.

Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.

3. Bài mới: **Trung thu độc lập**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 1:** Giới thiệu bài  *Giáo viên ghi tựa bài*.  **Hoạt động 2: *Hướng dẫn HS nghe viết***.  **a**. **Hướng dẫn chính tả:**  Giáo viên đọc đoạn viết chính tả.  Học sinh đọc thầm đoạn chính tả  Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: trợ giúp, sương gió, thịnh vượng,  **b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:**  Nhắc cách trình bày bài  Giáo viên đọc cho HS viết  Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.  **Hoạt động 3:** ***Chấm và chữa bài.***  Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.  Giáo viên nhận xét chung  **Hoạt động 4: *HS làm bài tập chính tả***  HS đọc yêu cầu bài tập 2b, 3b.  Giáo viên giao việc: HS làm sau đó thi đua làm đúng.  Cả lớp làm bài tập  HS trình bày kết quả bài tập  2b. **yên tĩnh, bỗng nhiên, ngạc nhiên, biểu diễn, buột miệng, tiếng đàn.**  3b. **điện thoại, nghiền, khiêng.**  Nhận xét và chốt lại lời giải đúng | HS theo dõi trong SGK  HS đọc thầm  HS viết bảng con  HS nghe.  HS viết chính tả.  HS dò bài.  HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập  Cả lớp đọc thầm  HS làm bài  HS trình bày kết quả bài làm.  HS ghi lời giải đúng vào vở. |

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có )

Nhận xét tiết học, làm bài 2a và 3a, chuẩn bị tiết 9.

**Chính Tả (Tiết 9 )**

**THỢ RÈN**

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nghe – viết đúng bài chính tả, trình bày đúng các khổ thơ và dòng thơ 7 chữ.

2. Làm đúng BTCT phương ngữ (2)a/b hoặc bài tập do GV soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:SGK, bảng nhóm

- HS: SGK,vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.

2. Kiểm tra bài cũ:

HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.

Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.

3. Bài mới: Thợ rèn.

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 1:** Giới thiệu bài  *Giáo viên ghi tựa bài*.  **Hoạt động 2: *Hướng dẫn HS nghe viết***.  **a**. **Hướng dẫn chính tả:**  Học sinh đọc bài .  Học sinh đọc thầm đoạn chính tả  Bài thợ rèn cho các em biết những gì về nghề thợ rèn.  *(sự vất vả và niềm vui trong lao động của người thợ rèn)*  Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: yên ổn, chế giễu, đắt rẻ, khiêng vác.  **b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:**  Nhắc cách trình bày bài  Giáo viên đọc cho HS viết  Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.  **Hoạt động 3:** ***Chấm và chữa bài.***  Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.  Giáo viên nhận xét chung  **Hoạt động 4: *HS làm bài tập chính tả***  HS đọc yêu cầu bài tập 2b.  Giáo viên giao việc : HS làm vào vở sau đó sửa bài.  Cả lớp làm bài tập  HS trình bày kết quả bài tập  2b. uôn hay uông  **Uống nước, nhớ nguồn, rau muống, lặn xuống, uốn câu, chuông kêu.**  Nhận xét và chốt lại lời giải đúng | HS theo dõi trong SGK  HS đọc thầm  HS trả lời.  HS viết bảng con  HS nghe.  HS viết chính tả.  HS dò bài.  HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập  Cả lớp đọc thầm  HS làm bài  HS trình bày kết quả bài làm.  HS ghi lời giải đúng vào vở. |

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có )

Nhận xét tiết học, chuẩn bị tiết ôn tập.

**Tuần: 10**

**SOẠN Ở TẬP ĐỌC**

**Chính Tả (Tiết 11)**

**NẾU CHÚNG MÌNH CÓ PHÉP LẠ**

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nhớ - viết đúng bài CT, trình bày đúng các khổ thơ 6 chữ.

2. Làm đúng BT3 ( Viết lại chữ sai CT trong các câu đã cho); làm được BT(2) a/b hoặc BT CT phương ngữ do GV soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:SGK, bảng nhóm

- HS: SGK,vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.

2. Kiểm tra bài cũ:

HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.

Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.

3. Bài mới: Nếu chúng mình có phép lạ

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 1:** Giới thiệu bài  *Giáo viên ghi tựa bài*.  **Hoạt động 2: *Hướng dẫn HS nghe viết***.  **a**. **Hướng dẫn chính tả:**  HS đọc 4 khổ thơ đầu.  Học sinh đọc thầm đoạn chính tả  Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: *chớp mắt, nảy mầm, chén, trái ngon.*  **b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:**  Nhắc cách trình bày bài  Giáo viên đọc cho HS viết  Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.  **Hoạt động 3:** ***Chấm và chữa bài.***  Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.  Giáo viên nhận xét chung  **Hoạt động 4: *HS làm bài tập chính tả***  HS đọc yêu cầu bài tập 2b, 3.  Giáo viên giao việc : Làm vào vở sau đó thi làm đúng.  Cả lớp làm bài tập  HS trình bày kết quả bài tập  Bài 2b. nổi tiếng, đỗ trạng, ban thưởng, rất đỗi, chỉ xin, nồi nhỏ, thuở hàn vi, phải, hỏi mượn, của, dùng bữa, để ăn, đỗ đạt.  Bài 3. Viết các câu sau cho đúng chính tả:  Tốt **gỗ** hơn tốt nước **sơn**  **Xấu** người, đẹp nết.  Mùa hè cá **sông**, mùa đông cá **bể**.  Trăng mờ còn **tỏ** hơn **sao**  **Dẫu** rằng nuí **lở** còn cao hơn đồi.  Nhận xét và chốt lại lời giải đúng | HS theo dõi trong SGK  HS đọc thầm  HS viết bảng con  HS nghe.  HS viết chính tả.  HS dò bài.  HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập  Cả lớp đọc thầm  HS làm bài  HS trình bày kết quả bài làm.  HS ghi lời giải đúng vào vở. |

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có )

Nhận xét tiết học, chuẩn bị tiết học tuần

**Chính Tả (Tiết 12 )**

**NGƯỜI CHIẾN SĨ GIÀU NGHỊ LỰC**

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nghe – viết đúng bài chính tả, trình bày đúng đoạn văn.

2. Làm đúng BT CT phương ngữ (2)a/b, hoặc BT do GV soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:SGK, bảng nhóm

- HS: SGK,vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.

2. Kiểm tra bài cũ:

HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.

Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.

3. Bài mới: **Người chiến sĩ giàu nghị lực**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 1:** Giới thiệu bài  *Giáo viên ghi tựa bài*.  **Hoạt động 2: *Hướng dẫn HS nghe viết***.  **a**. **Hướng dẫn chính tả:**  Giáo viên đọc đoạn viết chính tả.  Học sinh đọc thầm đoạn chính tả và trả lời nội dung:  Tác phẩm nào của Lê Duy Ứng gây xúc động cho đồng bào cả nước? (*Chân dung Bác Hồ do anh vẽ bằng máu khi anh bị thương)*  Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: *quệt, xúc động, hỏng, chân dung.*  **b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:**  Nhắc cách trình bày bài  Giáo viên đọc cho HS viết  Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.  **Hoạt động 3:** ***Chấm và chữa bài.***  Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.  Giáo viên nhận xét chung  **Hoạt động 4: *HS làm bài tập chính tả***  HS đọc yêu cầu bài tập 2a.  Giáo viên giao việc: HS làm bài sau đó thi tiếp sức.  Cả lớp làm bài tập  HS trình bày kết quả bài tập  ***Trung Quốc, chín mươi tuổi, hai trái núi, chắn ngang, chê cười, chết, cháu, chắt, truyền nhau, chẳng thề, trời, trái núi***.  Nhận xét và chốt lại lời giải đúng | HS theo dõi trong SGK  HS đọc thầm  HS trả lời.  HS viết bảng con  HS nghe.  HS viết chính tả.  HS dò bài.  HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập  Cả lớp đọc thầm  HS làm bài  HS trình bày kết quả bài làm.  HS ghi lời giải đúng vào vở. |

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có )

Nhận xét tiết học, chuẩn bị tiết học tuần

**Chính Tả (TIẾT 13 )**

**NGƯỜI TÌM ĐƯỜNG LÊN CÁC VÌ SAO**

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nghe – viết đúng bài chính tả, trình bày đúng đoạn văn.

2. Làm đúng BT(2) a/b, hoặc BT(3) a/b, BTCT phương ngữ do GV soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:SGK, bảng nhóm

- HS: SGK,vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.

2. Kiểm tra bài cũ:

HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.

Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.

3. Bài mới: **Người tìm đường lên các vì sao.**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 1:** Giới thiệu bài  *Giáo viên ghi tựa bài*.  **Hoạt động 2: *Hướng dẫn HS nghe viết***.  **a**. **Hướng dẫn chính tả:**  Giáo viên đọc đoạn viết chính tả: **từ đầu …….đến có khi đến hàng trăm lần.**  Học sinh đọc thầm đoạn chính tả  Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: **nhảy, rủi ro, non nớt.**  **b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:**  Nhắc cách trình bày bài  Giáo viên đọc cho HS viết  Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.  **Hoạt động 3:** ***Chấm và chữa bài.***  Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.  Giáo viên nhận xét chung  **Hoạt động 4: *HS làm bài tập chính tả***  HS đọc yêu cầu bài tập: 2b, 3b.  Giáo viên giao việc : HS thi làm bài 2b.  Cả lớp làm bài tập  HS trình bày kết quả bài tập  Bài 2b***: nghiêm, minh, kiên, nghiệm, nghiệm, nghiên, nghiệm, điện, nghiệm.***  Bài 3b: ***Kim khâu, tiết kiệm, tim.***  Nhận xét và chốt lại lời giải đúng | HS theo dõi trong SGK  HS đọc thầm  HS viết bảng con  HS nghe.  HS viết chính tả.  HS dò bài.  HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập  Cả lớp đọc thầm  HS làm bài  HS trình bày kết quả bài làm.  HS ghi lời giải đúng vào vở. |

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có )

Nhận xét tiết học, làm BT 2a, 3a, chuẩn bị tiết 14

**Chính Tả (Tiết 14)**

**CHIẾC ÁO BÚP BÊ**

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nghe – viết đúng bài chính tả, trình bày đúng bài văn ngắn.

2. Làm đúng BT(2)a/b hoặc BT(3)a/b, BTCT do GV soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:SGK, bảng nhóm

- HS: SGK,vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.

2. Kiểm tra bài cũ:

HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.

Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.

3. Bài mới: **Chiếc áo búp bê.**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 1:** Giới thiệu bài  *Giáo viên ghi tựa bài*.  **Hoạt động 2: *Hướng dẫn HS nghe viết***.  **a**. **Hướng dẫn chính tả:**  Giáo viên đọc đoạn viết chính tả.  Hỏi HS: Em có nhận xét gì về chiếc áo búp bê?  *(Rất xinh xắn)*  Học sinh đọc thầm đoạn chính tả  Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: **xa tanh, loe ra, hạt cườm, đính dọc.**  **b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:**  Nhắc cách trình bày bài  Giáo viên đọc cho HS viết  Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.  **Hoạt động 3:** ***Chấm và chữa bài.***  Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.  Giáo viên nhận xét chung  **Hoạt động 4: *HS làm bài tập chính tả***  HS đọc yêu cầu bài tập: 2b, 3b.  Giáo viên giao việc  Cả lớp làm bài tập  HS trình bày kết quả bài tập  Bài 2b: **lất phất, đất, nhấc, bật lên, rất nhiều, bậc tam cấp, lật, nhấc bổng, bậc thềm.**  Bài 3b: **chân thật, vất vả, xấc xược….**  Nhận xét và chốt lại lời giải đúng | HS theo dõi trong SGK  HS đọc thầm  HS viết bảng con  HS nghe.  HS viết chính tả.  HS dò bài.  HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập  Cả lớp đọc thầm  HS làm bài  HS trình bày kết quả bài làm.  HS ghi lời giải đúng vào vở. |

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có )

Nhận xét tiết học, làm BT 2b, 3b, chuẩn bị tiết 15.

**Chính Tả (**tiết 15)

**CÁNH DIỀU TUỔI THƠ**

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nghe – viết đúng bài chính tả, trình bày đúng đoạn văn.

2. Làm đúng BT(2) a/b, hoặc BTCT phương ngữ do GV soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:SGK, bảng nhóm

- HS: SGK,vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.

2. Kiểm tra bài cũ:

HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.

Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.

3. Bài mới: **Cánh diều tuổi thơ**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 1:** Giới thiệu bài  *Giáo viên ghi tựa bài*.  **Hoạt động 2: *Hướng dẫn HS nghe viết***.  **a**. **Hướng dẫn chính tả:**  Giáo viên đọc đoạn viết chính tả: từ đầu …đến những vì sao sớm.  Học sinh đọc thầm đoạn chính tả  Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: mềm mại, **phát dại, trầm bổng.**  **b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:**  Nhắc cách trình bày bài  Giáo viên đọc cho HS viết  Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.  **Hoạt động 3:** ***Chấm và chữa bài.***  Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.  Giáo viên nhận xét chung  **Hoạt động 4: *HS làm bài tập chính tả***  HS đọc yêu cầu bài tập 2b và 3.  Giáo viên giao việc : 2b làm bài và thi tiếp sức.  Cả lớp làm bài tập  HS trình bày kết quả bài tập  Bài 2b: tìm tên các đồ chơi hoặc trò chơi có thanh hỏi, ngã  **Tàu hỏa, nhảy dây, tàu thuỷ, diễn kịch….**  Bài 3: HS miêu tảmột trong các đồ chơi mà em em kể.  GV cố gắng hướng dẫn HS diễn đạt để các bạn hiểu.  Nhận xét và chốt lại lời giải đúng | HS theo dõi trong SGK  HS đọc thầm  HS viết bảng con  HS nghe.  HS viết chính tả.  HS dò bài.  HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập  Cả lớp đọc thầm  HS làm bài  HS trình bày kết quả bài làm.  HS ghi lời giải đúng vào vở. |

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có )

Nhận xét tiết học, làm BT 2a, chuẩn bị tiết 16

**TUẦN 16**

**Chính Tả (**Tiết 16)

**KÉO CO**

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nghe – viết đúng bài chính tả, trình bày đúng đoạn văn.

2. Làm đúng BT(2) a/b, hoặc BTCT phương ngữ do GV soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:SGK, bảng nhóm

- HS: SGK,vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.

2. Kiểm tra bài cũ:

HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.

Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.

3. Bài mới: **Kéo co**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 1:** Giới thiệu bài  *Giáo viên ghi tựa bài*.  **Hoạt động 2: *Hướng dẫn HS nghe viết***.  **a**. **Hướng dẫn chính tả:**  Giáo viên đọc đoạn viết chính tả: *từ Hội làng Hữu Trấp….đến chuyển bại thành thắng.*  Học sinh đọc thầm đoạn chính tả  Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: *Hữu Trấp, Quế Võ,Bắc Ninh,Tích Sơn, Vĩnh Yên, Vĩnh Phú, khuyến khích*  **b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:**  Nhắc cách trình bày bài  Giáo viên đọc cho HS viết  Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.  **Hoạt động 3:** ***Chấm và chữa bài.***  Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.  Giáo viên nhận xét chung  **Hoạt động 4: *HS làm bài tập chính tả***  HS đọc yêu cầu bài tập 2b.  Giáo viên giao việc : HS thảo luận nhóm  Cả lớp làm bài tập  HS trình bày kết quả bài tập  ***đấu vật, nhấc, lật đật.***  Nhận xét và chốt lại lời giải đúng | HS theo dõi trong SGK  HS đọc thầm  HS viết bảng con  HS nghe.  HS viết chính tả.  HS dò bài.  HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập  Cả lớp đọc thầm  HS làm bài  HS trình bày kết quả bài làm.  HS ghi lời giải đúng vào vở. |

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có )

Nhận xét tiết học, làm BT 2a, chuẩn bị tiết 17

**TUẦN 17**

**Chính Tả (**Tiết 17)

**MÙA ĐÔNG TRÊN RẺO CAO**

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nghe – viết đúng bài chính tả, trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.

2. Làm đúng BT(2) a/b, hoặc BT3.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:SGK, bảng nhóm

- HS: SGK,vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.

2. Kiểm tra bài cũ:

HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.

Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.

3. Bài mới: **Mùa đông trên rẻo cao**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 1:** Giới thiệu bài  *Giáo viên ghi tựa bài*.  **Hoạt động 2: *Hướng dẫn HS nghe viết***.  **a**. **Hướng dẫn chính tả:**  Giáo viên đọc đoạn viết chính tả: **từ Mùa đông…đến đơn sơ.**  Học sinh đọc thầm đoạn chính tả  Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: *trườn xuống, chít bạc, khua lao xao*  **b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:**  Nhắc cách trình bày bài đoạn văn.  Giáo viên đọc cho HS viết  Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.  **Hoạt động 3:** ***Chấm và chữa bài.***  Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.  Giáo viên nhận xét chung  **Hoạt động 4: *HS làm bài tập chính tả***  HS đọc yêu cầu bài tập 2b, và bài 3.  Giáo viên giao việc : 2b vài lên bảng HS thi làm bài, 3 HS thi tiếp sức.  Cả lớp làm bài tập  HS trình bày kết quả bài tập  Bài 2b: ***giấc ngủ, vất vả, đất trời.***  Bài 3: **giấc mộng, làm người, xuất hiện, nửa mặt, lấc láo, cất tiếng, lên tiếng, nhấc chàng, đất, lảo đảo, thật dài, nắm tay.**  Nhận xét và chốt lại lời giải đúng | HS theo dõi trong SGK  HS đọc thầm  HS viết bảng con  HS nghe.  HS viết chính tả.  HS dò bài.  HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập  Cả lớp đọc thầm  HS làm bài  HS trình bày kết quả bài làm.  HS ghi lời giải đúng vào vở. |

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có )

Nhận xét tiết học, làm BT 2a, chuẩn bị tiết ôn tập.

**TUẦN 18 SOẠN Ở TẬP ĐỌC**

**TUẦN 19**

**Chính Tả (**Tiết 19)

**KIM TỰ THÁP AI CẬP**

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nghe – viết đúng bài chính tả, trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.

2. Làm đúng BTCT về âm đầu, vần dễ lẫn BT2.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:SGK, bảng nhóm

- HS: SGK,vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.

2. Kiểm tra bài cũ:

HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.

Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.

3. Bài mới: ***Kim tự tháp Ai Cập***

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 1:** Giới thiệu bài  *Giáo viên ghi tựa bài*.  **Hoạt động 2: *Hướng dẫn HS nghe viết***.  **a**. **Hướng dẫn chính tả:**  Giáo viên đọc đoạn viết chính tả.  Tìm hiểu nội dung bài:  Đoạn văn nói điều gì? *(Ca ngợi kim tự tháp là một công trình kiến trúc vĩ đại của người Ai Cập)*  Học sinh đọc thầm đoạn chính tả  Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: ***kiến trúc, nhằng nhịt, đá tảng, Ai Cập.***  **b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:**  Nhắc cách trình bày bài  Giáo viên đọc cho HS viết  Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.  **Hoạt động 3:** ***Chấm và chữa bài.***  Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.  Giáo viên nhận xét chung  **Hoạt động 4: *HS làm bài tập chính tả***  HS đọc yêu cầu bài tập 2  Giáo viên giao việc : Làm vào bài sau đó thi tiếp sức  Cả lớp làm bài tập  HS trình bày kết quả bài tập  GV kết luận :sinh vật-biết-biết-sáng tác-tuyệt mĩ-xứng đáng.  Nhận xét và chốt lại lời giải đúng | HS theo dõi trong SGK  HS đọc thầm  HS viết bảng con  HS nghe.  HS viết chính tả.  HS dò bài.  HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập  Cả lớp đọc thầm  HS làm bài  HS trình bày kết quả bài làm.  HS ghi lời giải đúng vào vở. |

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có )

Nhận xét tiết học, chuẩn bị tiết 20

**TUẦN 20**

**Chính Tả (Tiết 20)**

**CHA ĐẺ CỦA CHIẾC LỐP XE ĐẠP**

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nghe – viết đúng bài chính tả, trình bày đúng hình thức bài văn xuôi .

2. Làm đúng BTCT phương ngữ (2) a/b, hoặc (3)a/b hoặc BT do GV soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:SGK, bảng nhóm

- HS: SGK,vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.

2. Kiểm tra bài cũ:

HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.

Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.

3. Bài mới: *Cha đẻ của chiếc lốp xe đạp.*

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 1:** Giới thiệu bài  *Giáo viên ghi tựa bài*.  **Hoạt động 2: *Hướng dẫn HS nghe viết***.  **a**. **Hướng dẫn chính tả:**  Giáo viên đọc đoạn viết chính tả.  Học sinh đọc thầm đoạn chính tả  Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: *nẹp sắt, rất xóc, cao su, suýt ngã, lốp, săm…*  **b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:**  Nhắc cách trình bày bài  Giáo viên đọc cho HS viết  Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.  **Hoạt động 3:** ***Chấm và chữa bài.***  Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.  Giáo viên nhận xét chung  **Hoạt động 4: *HS làm bài tập chính tả***  HS đọc yêu cầu bài tập 2b và 3b.  Giáo viên giao việc: Làm bài sau đó sửa bài  Cả lớp làm bài tập  HS trình bày kết quả bài tập  Bài 2b: *Cày sâu cuốc bẫm*  *Mua dây buộc mình*  *Thuốc hay tay đảm*  *Chuột gặm chân mèo.*  Bài 3b: *thuốc bổ, cuộc đi bộ, buộc ngài*  Nhận xét và chốt lại lời giải đúng | HS theo dõi trong SGK  HS đọc thầm  HS viết bảng con  HS nghe.  HS viết chính tả.  HS dò bài.  HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập  Cả lớp đọc thầm  HS làm bài  HS trình bày kết quả bài làm.  HS ghi lời giải đúng vào vở. |

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có )

Nhận xét tiết học, chuẩn bị tiết 21

**TUẦN 21**

**Chính Tả (**Tiết 21)

**CHUYỆN CỔ TÍCH VỀ LOÀI NGƯỜI**

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nhớ - viết đúng bày CT; trình bài đúng các khổ thơ, dòng thơ 5 chữ.

2. Làm đúng BT 3(kết hợp đọc bài văn sau khi đã hoàn chỉnh).

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:SGK, bảng nhóm

- HS: SGK,vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.

2. Kiểm tra bài cũ:

HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.

Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.

3. Bài mới: *Chuyện cổ tích về loài người*

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 1:** Giới thiệu bài  *Giáo viên ghi tựa bài*.  **Hoạt động 2: *Hướng dẫn HS nghe viết***.  **a**. **Hướng dẫn chính tả:**  Giáo viên đọc đoạn viết chính tả từ *Mắt trẻ con sáng lắm …đến Hình tròn là trái đất.*  Học sinh đọc thầm đoạn chính tả  Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: *sáng, rõ, lời ru, rộng*  **b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:**  Nhắc cách trình bày bài  Giáo viên đọc cho HS viết  Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.  **Hoạt động 3:** ***Chấm và chữa bài.***  Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.  Giáo viên nhận xét chung  **Hoạt động 4: *HS làm bài tập chính tả***  HS đọc yêu cầu bài tập 2b và 3.  Giáo viên giao việc  Cả lớp làm bài tập  HS trình bày kết quả bài tập  Bài 2b: ***mỗi cánh hoa, mỏng manh, rực rỡ, rải kín, làn gió thoảng, tản mát***  Bài tập 3: HS thi tiếp sức  ***dáng thanh – thu dần – một điểm – rắn chắc – vàng thẫm – cánh dài – cần mẫn.***  Nhận xét và chốt lại lời giải đúng | HS theo dõi trong SGK  HS đọc thầm  HS viết bảng con  HS nghe.  HS viết chính tả.  HS dò bài.  HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập  Cả lớp đọc thầm  HS làm bài  HS trình bày kết quả bài làm.  HS ghi lời giải đúng vào vở. |

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có )

Nhận xét tiết học, làm bài 2a, chuẩn bị tiết 22

**TUẦN 22**

**Chính Tả (**Tiết 22)

**SẦU RIÊNG**

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nghe – viết đúng bài chính tả, trình bày đúng đoạn văn trích.

2. Làm đúng BT3 ( kết hợp đọc bài văn sau khi đã hoàn chỉnh), hoặc BT(2) a/b, BT do GV soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:SGK, bảng nhóm

- HS: SGK,vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.

2. Kiểm tra bài cũ:

HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.

Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.

3. Bài mới: *Sầu riêng*

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 1:** Giới thiệu bài  *Giáo viên ghi tựa bài*.  **Hoạt động 2: *Hướng dẫn HS nghe viết***.  **a**. **Hướng dẫn chính tả:**  Giáo viên đọc đoạn viết chính tả từ: *Hoa sầu riêng trổ vào cuối năm …đến tháng năm ta.*  Học sinh đọc thầm đoạn chính tả  Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: *trổ vào cuối năm, toả, hao hao, nhuỵ, li ti.*  **b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:**  Nhắc cách trình bày bài  Giáo viên đọc cho HS viết  Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.  **Hoạt động 3:** ***Chấm và chữa bài.***  Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.  Giáo viên nhận xét chung  **Hoạt động 4: *HS làm bài tập chính tả***  HS đọc yêu cầu bài tập 2b và 3.  Giáo viên giao việc  Cả lớp làm bài tập  HS trình bày kết quả bài tập (thi tiếp sức)  Bài 2b: **trúc – bút – bút**  Bài 3: **nắng – trúc xanh – cúc – lóng lánh – nên – vút – náo nức.**  Nhận xét và chốt lại lời giải đúng | HS theo dõi trong SGK  HS đọc thầm  HS viết bảng con  HS nghe.  HS viết chính tả.  HS dò bài.  HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập  Cả lớp đọc thầm  HS làm bài  HS trình bày kết quả bài làm.  HS ghi lời giải đúng vào vở. |

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có )

Nhận xét tiết học, làm bài 2a, chuẩn bị tiết 23

**Chính Tả (**Tiết 23)

**CHỢ TẾT**

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nhớ – viết đúng bài chính tả, trình bày đúng đoạn thơ trích.

2. Làm đúng BTCT phân biệt âm đầu, vần dễ lẫn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:SGK, bảng nhóm

- HS: SGK,vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.

2. Kiểm tra bài cũ:

HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.

Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.

3. Bài mới: Chợ Tết

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 1:** Giới thiệu bài  *Giáo viên ghi tựa bài*.  **Hoạt động 2: *Hướng dẫn HS nghe viết***.  **a**. **Hướng dẫn chính tả:**  Giáo viên đọc đoạn viết chính tả: 11 dòng đầu.  Học sinh đọc thầm đoạn chính tả  Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: *ôm ấp, lom khom, lon xon, yếm thắm, nép đầu, ngộ nghĩnh.*  **b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:**  Nhắc cách trình bày bài bài thơ.  Giáo viên đọc cho HS viết  Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.  **Hoạt động 3:** ***Chấm và chữa bài.***  Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.  Giáo viên nhận xét chung  **Hoạt động 4: *HS làm bài tập chính tả***  HS đọc yêu cầu bài tập 2.  Giáo viên giao việc : thi tiếp sức nhóm 6 em.  Cả lớp làm bài tập  HS trình bày kết quả bài tập  Lời giải: **sĩ – Đức – sung – sao – bức – bức**  Nhận xét và chốt lại lời giải đúng | HS theo dõi trong SGK  HS đọc thầm  HS viết bảng con  HS nghe.  HS viết chính tả.  HS dò bài.  HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập  Cả lớp đọc thầm  HS làm bài  HS trình bày kết quả bài làm.  HS ghi lời giải đúng vào vở. |

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có )

Nhận xét tiết học, chuẩn bị tiết 24.

**Chính Tả (**Tiết 24)

**HOẠ SĨ TÔ NGỌC VÂN**

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nghe – viết đúng bài chính tả, trình bày đúng bài CT văn xuôi.

2. Làm đúng BTCT phương ngữ (2) a/b, hoặc BT do GV soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:SGK, bảng nhóm

- HS: SGK,vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.

2. Kiểm tra bài cũ:

HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.

Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.

3. Bài mới: Hoạ sĩ Tô Ngọc Vân.

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 1:** Giới thiệu bài  *Giáo viên ghi tựa bài*.  **Hoạt động 2: *Hướng dẫn HS nghe viết***.  **a**. **Hướng dẫn chính tả:**  Giáo viên đọc đoạn viết chính tả.  Tìm hiểu nội dung: Đoạn văn nói điều gì? (*Ca ngợi Tô Ngọc Vân là một nghệ sĩ tài hoa, đã ngã xuống trong kháng chiến)*  Học sinh đọc thầm đoạn chính tả  Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: *hoả tuyến, ngã xuống, hội hoạ.*  **b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:**  Nhắc cách trình bày bài  Giáo viên đọc cho HS viết  Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.  **Hoạt động 3:** ***Chấm và chữa bài.***  Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.  Giáo viên nhận xét chung  **Hoạt động 4: *HS làm bài tập chính tả***  HS đọc yêu cầu bài tập 2b, 3b.  Giáo viên giao việc : Làm BT sau đó thi tiếp sức.  Cả lớp làm bài tập  HS trình bày kết quả bài tập  Bài 2b: **Mở – mỡ – cãi – cải – nghỉ – nghĩ**  Bài 3b: **chi – chì – chỉ – chị**  Nhận xét và chốt lại lời giải đúng | HS theo dõi trong SGK  HS trả lời  HS đọc thầm  HS viết bảng con  HS nghe.  HS viết chính tả.  HS dò bài.  HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập  Cả lớp đọc thầm  HS làm bài  HS trình bày kết quả bài làm.  HS ghi lời giải đúng vào vở. |

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có )

Nhận xét tiết học, làm BT 2a và 3a, chuẩn bị tiết 25

**Chính Tả (**Tiết 25)

**KHUẤT PHỤC TÊN CƯỚP BIỂN**

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nghe – viết đúng bài chính tả, trình bày đúng đoạn văn trích.

2. Làm đúng BTCT phương ngữ (2) a/b, hoặc BT do GV soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:SGK, bảng nhóm

- HS: SGK,vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.

2. Kiểm tra bài cũ:

HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.

Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.

3. Bài mới: **Khuất phục tên cướp biển.**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 1:** Giới thiệu bài  *Giáo viên ghi tựa bài*.  **Hoạt động 2: *Hướng dẫn HS nghe viết***.  **a**. **Hướng dẫn chính tả:**  Giáo viên đọc đoạn viết chính tả: *từ Cơn tức giận … đến như con thú dữ nhốt chuồng.*  Học sinh đọc thầm đoạn chính tả  Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: *đứng phắt, rút soạt, quả quyết, nghiêm nghị.*  **b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:**  Nhắc cách trình bày bài  Giáo viên đọc cho HS viết  Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.  **Hoạt động 3:** ***Chấm và chữa bài.***  Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.  Giáo viên nhận xét chung  **Hoạt động 4: *HS làm bài tập chính tả***  HS đọc yêu cầu bài tập 2b.  Giáo viên giao việc : Làm BT sau đó thi tiếp sức.  Cả lớp làm bài tập  HS trình bày kết quả bài tập  Bài tập 2b:  **Mênh mông - lênh đênh - lên - lên**  **Lênh khênh – ngã kềnh (cái thang)**  Nhận xét và chốt lại lời giải đúng | HS theo dõi trong SGK  HS đọc thầm  HS viết bảng con  HS nghe.  HS viết chính tả.  HS dò bài.  HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập  Cả lớp đọc thầm  HS làm bài  HS trình bày kết quả bài làm.  HS ghi lời giải đúng vào vở. |

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có )

Nhận xét tiết học, làm BT 2 a, chuẩn bị tiết 26

**Chính Tả (**Tiết 26)

**THẮNG BIỂN**

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nghe – viết đúng bài chính tả, trình bày đúng đoạn văn trích.

2. Làm đúng BTCT phương ngữ (2) a/b, hoặc BT do GV soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:SGK, bảng nhóm

- HS: SGK,vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.

2. Kiểm tra bài cũ:

HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.

Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.

3. Bài mới: *Thắng biển.*

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 1:** Giới thiệu bài  *Giáo viên ghi tựa bài*.  **Hoạt động 2: *Hướng dẫn HS nghe viết***.  **a**. **Hướng dẫn chính tả:**  Giáo viên đọc đoạn viết chính tả: *từ đầu …đến quyết tâm chống giữ*  Học sinh đọc thầm đoạn chính tả  Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: *lan rộng, vật lộn, dữ dội, điên cuồng.*  **b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:**  Nhắc cách trình bày bài  Giáo viên đọc cho HS viết  Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.  **Hoạt động 3:** ***Chấm và chữa bài.***  Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.  Giáo viên nhận xét chung  **Hoạt động 4: *HS làm bài tập chính tả***  HS đọc yêu cầu bài tập 2b.  Giáo viên giao việc: HS thi tiếp sức.  Cả lớp làm bài tập  HS trình bày kết quả bài tập  Bài 2b: Tiếng có vần **in** hay **inh**  *Lung linh, giữ gìn, bình tĩnh, nhường nhịn, rung rinh, thầm kín, lặng thinh, học sinh, gia đình, thông minh*.  Nhận xét và chốt lại lời giải đúng | HS theo dõi trong SGK  HS đọc thầm  HS viết bảng con  HS nghe.  HS viết chính tả.  HS dò bài.  HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập  Cả lớp đọc thầm  HS làm bài  HS trình bày kết quả bài làm.  HS ghi lời giải đúng vào vở. |

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có )

Nhận xét tiết học, làm BT 2a, chuẩn bị tiết 27

**Chính Tả (**Tiết 27)

**BÀI THƠ VỀ TIỂU ĐỘI XE KHÔNG KÍNH**

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nhớ – viết đúng bài chính tả, biết trình bày các dòng thơ theo thể tự do và trình bày các khổ thơ.

2. Làm đúng BTCT phương ngữ (2) a/b, hoặc (3)a/b hoặc BT do GV soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:SGK, bảng nhóm

- HS: SGK,vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.

2. Kiểm tra bài cũ:

HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.

Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.

3. Bài mới:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 1:** Giới thiệu bài  *Giáo viên ghi tựa bài*.  **Hoạt động 2: *Hướng dẫn HS nghe viết***.  **a**. **Hướng dẫn chính tả:**  Giáo viên đọc đoạn viết chính tả: *Bài thơ về tiểu đội xe không kính .*  Học sinh đọc thầm đoạn chính tả: 3 khổ thơ cuối.  Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: *xoa mắt đắng, đột ngột, sa, ùa vào, ướt.*  **b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:**  Nhắc cách trình bày bài  Giáo viên đọc cho HS viết  Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.  **Hoạt động 3:** ***Chấm và chữa bài.***  Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.  Giáo viên nhận xét chung  **Hoạt động 4: *HS làm bài tập chính tả***  HS đọc yêu cầu bài tập 2b, 3b.  Giáo viên giao việc  Cả lớp làm bài tập  HS trình bày kết quả bài tập  Bài 2b:  Ba tiếng không viết với dấu ngã: *ải, ẩn, gửi, buổi, thẳng.*  Ba tiếng không viết với dấu hỏi: *ẵm, giỗ, nghĩa.*  Bài 3b: *đáy biển, thung lũng*.  Nhận xét và chốt lại lời giải đúng | HS theo dõi trong SGK  HS đọc thầm  HS viết bảng con  HS nghe.  HS viết chính tả.  HS dò bài.  HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập  Cả lớp đọc thầm  HS làm bài  HS trình bày kết quả bài làm.  HS ghi lời giải đúng vào vở. |

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có )

Nhận xét tiết học, làm BT 2avà 3a, chuẩn bị tiết 28

**TUẦN 28 SOẠN Ở MÔN TẬP ĐỌCChính Tả (**Tiết 29)

**AI ĐÃ NGHĨ RA CHỮ SỐ 1,2,3,4,…?**

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nghe – viết đúng bài chính tả, trình bày đúng bài báo ngắn có các chữ số.

2. Làm đúng BT3 (kết hợp đọc lại mẫu chuyện sau khi hoàn chỉnh BT), hoặc BT phương ngữ (2) a/b.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:SGK, bảng nhóm

- HS: SGK,vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.

2. Kiểm tra bài cũ:

HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.

Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.

3. Bài mới: Ai đã nghĩ ra các chữ số 1,2,3,4,…?

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 1:** Giới thiệu bài  *Giáo viên ghi tựa bài*.  **Hoạt động 2: *Hướng dẫn HS nghe viết***.  **a**. **Hướng dẫn chính tả:**  Giáo viên đọc đoạn viết chính tả.  Chữ A-rập do người nước nào nghĩ ra? *(người Ấn Độ)*  Học sinh đọc thầm đoạn chính tả  Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: *A- rập, Bát – đa, Ấn Độ.*  **b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:**  Nhắc cách trình bày bài  Giáo viên đọc cho HS viết  Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.  **Hoạt động 3:** ***Chấm và chữa bài.***  Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.  Giáo viên nhận xét chung  **Hoạt động 4: *HS làm bài tập chính tả***  HS đọc yêu cầu bài tập 2b và bài 3.  Giáo viên giao việc  Cả lớp làm bài tập  HS trình bày kết quả bài tập  Bài 2b: **bết, bệt, chết, dết, hệt, kết, tết.**  Bài 3: **nghếch mắt, châu Mĩ, kết thúc, nghệt mặt ra, trầm trồ, trí nhớ.**  Nhận xét và chốt lại lời giải đúng | HS theo dõi trong SGK  HS trả lời.  HS đọc thầm  HS viết bảng con  HS nghe.  HS viết chính tả.  HS dò bài.  HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập  Cả lớp đọc thầm  HS làm bài  HS trình bày kết quả bài làm.  HS ghi lời giải đúng vào vở. |

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có )

Nhận xét tiết học, làm BT 2a, chuẩn bị tiết 30

**Chính Tả (**Tiết 30)

**ĐƯỜNG ĐI SA PA**

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nhớ – viết đúng bài chính tả, trình bày đúng đoạn văn trích.

2. Làm đúng BTCT phương ngữ (2) a/b, hoặc (3)a/b, hoặc BT do GV soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:SGK, bảng nhóm

- HS: SGK,vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.

2. Kiểm tra bài cũ:

HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.

Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.

3. Bài mới: Đường đi Sa Pa.

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 1:** Giới thiệu bài  *Giáo viên ghi tựa bài*.  **Hoạt động 2: *Hướng dẫn HS nghe viết***.  **a**. **Hướng dẫn chính tả:**  Giáo viên đọc đoạn viết chính tả: *từ Hôm sau…đến hết.*  Học sinh đọc thầm đoạn chính tả  Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: *thoắt, khoảnh khắc, hây hẩy, nồng nàn.*  **b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:**  Nhắc cách trình bày bài  Giáo viên đọc cho HS viết  Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.  **Hoạt động 3:** ***Chấm và chữa bài.***  Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.  Giáo viên nhận xét chung  **Hoạt động 4: *HS làm bài tập chính tả***  HS đọc yêu cầu bài tập 2b và 3b.  Giáo viên giao việc  Cả lớp làm bài tập  HS trình bày kết quả bài tập  Bài 2b: HS lên bảng thi tiếp sức.  Bài 3b: *thư viện – lưu giữ – bằng vàng – đại dương – thế giới.*  Nhận xét và chốt lại lời giải đúng | HS theo dõi trong SGK  HS đọc thầm  HS viết bảng con  HS nghe.  HS viết chính tả.  HS dò bài.  HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập  Cả lớp đọc thầm  HS làm bài  HS trình bày kết quả bài làm.  HS ghi lời giải đúng vào vở. |

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có )

Nhận xét tiết học, làm 2 BT 2a và 3a, chuẩn bị tiết 31

**Chính Tả (**tiết 31)

**NGHE LỜI CHIM NÓI**

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nghe – viết đúng bài chính tả, trình bày đúng các dòng thơ, khổ thơ theo thể thơ 5 chữ.

2. Làm đúng BTCT phương ngữ (2) a/b, hoặc (3) a/b hoặc BT do GV soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:SGK, bảng nhóm

- HS: SGK,vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.

2. Kiểm tra bài cũ:

HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.

Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.

3. Bài mới: Nghe lời chim nói

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 1:** Giới thiệu bài  *Giáo viên ghi tựa bài*.  **Hoạt động 2: *Hướng dẫn HS nghe viết***.  **a**. **Hướng dẫn chính tả:**  Giáo viên đọc đoạn viết chính tả.  Học sinh đọc thầm đoạn chính tả  Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: *lắng nghe, nối mùa, ngỡ ngàng, thanh khiết, thiết tha.*  **b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:**  Nhắc cách trình bày bài bài thơ 5 chữ.  Giáo viên đọc cho HS viết  Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.  **Hoạt động 3:** ***Chấm và chữa bài.***  Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.  Giáo viên nhận xét chung  **Hoạt động 4: *HS làm bài tập chính tả***  HS đọc yêu cầu bài tập 2b và 3b.  Giáo viên giao việc  Cả lớp làm bài tập  HS trình bày kết quả bài tập  Bài tập 2b: HS thi tìm từ láy có thanh hỏi, thanh ngã.  *(HS tìm khoảng 15 từ)*  Bài tập 3b: **Ở nước Nga – cũng – cảm giác – cả thế giới**.  Nhận xét và chốt lại lời giải đúng | HS theo dõi trong SGK  HS đọc thầm  HS viết bảng con  HS nghe.  HS viết chính tả.  HS dò bài.  HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập  Cả lớp đọc thầm  HS làm bài  HS trình bày kết quả bài làm.  HS ghi lời giải đúng vào vở. |

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có )

Nhận xét tiết học, làm BT 2a và 3a, chuẩn bị tiết 32.

**Chính Tả (**Tiết 32)

**VƯƠNG QUỐC VẮNG NỤ CƯỜI**

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nghe – viết đúng bài chính tả, trình bày đúng đoạn văn trích.

2. Làm đúng BTCT phương ngữ (2) a/b, hoặc BT do GV soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:SGK, bảng nhóm

- HS: SGK,vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.

2. Kiểm tra bài cũ:

HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.

Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.

3. Bài mới: *Vương quốc vắng nụ cười .*

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 1:** Giới thiệu bài  *Giáo viên ghi tựa bài*.  **Hoạt động 2: *Hướng dẫn HS nghe viết***.  **a**. **Hướng dẫn chính tả:**  Giáo viên đọc đoạn viết chính tả: *từ đầu đến trên những mái nhà.*  Học sinh đọc thầm đoạn chính tả  Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con*: kinh khủng, rầu rĩ, héo hon, nhộn nhịp, lạo xạo.*  **b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:**  Nhắc cách trình bày bài  Giáo viên đọc cho HS viết  Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.  **Hoạt động 3:** ***Chấm và chữa bài.***  Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.  Giáo viên nhận xét chung  **Hoạt động 4: *HS làm bài tập chính tả***  HS đọc yêu cầu bài tập 2b.  Giáo viên giao việc  Cả lớp làm bài tập  HS trình bày kết quả bài tập  Bài 2b: **nói chuyện, dí dỏm, hóm hỉnh, công chúng, nói chuyện, nổi tiếng.**  Nhận xét và chốt lại lời giải đúng | HS theo dõi trong SGK  HS đọc thầm  HS viết bảng con  HS nghe.  HS viết chính tả.  HS dò bài.  HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập  Cả lớp đọc thầm  HS làm bài  HS trình bày kết quả bài làm.  HS ghi lời giải đúng vào vở. |

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có )

Nhận xét tiết học, làm BT 2a, chuẩn bị tiết 33.

**Chính Tả (**Tiết 33)

**NGẮM TRĂNG, KHÔNG ĐỀ**

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nhớ – viết đúng bài chính tả, biết trình bày hai bài thơ ngắn theo 2 thể thơ khác nhau: thơ 7 chữ, thơ lục bát.

2. Làm đúng BTCT phương ngữ (2) a/b,hoặc (3) a/b, BT do GV soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:SGK, bảng nhóm

- HS: SGK,vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.

2. Kiểm tra bài cũ:

HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.

Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.

3. Bài mới: *Ngắm trăng, Không đề.*

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 1:** Giới thiệu bài  *Giáo viên ghi tựa bài*.  **Hoạt động 2: *Hướng dẫn HS nghe viết***.  **a**. **Hướng dẫn chính tả:**  HS đọc bài Ngắm trăng và Không đề .  Học sinh đọc thầm đoạn chính tả  Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: *hững hờ, tung bay, xách bương.*  **b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:**  Nhắc cách trình bày bài 2 bài thơ.  Giáo viên đọc cho HS viết  Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.  **Hoạt động 3:** ***Chấm và chữa bài.***  Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.  Giáo viên nhận xét chung  **Hoạt động 4: *HS làm bài tập chính tả***  HS đọc yêu cầu bài tập 2b và 3b.  Giáo viên giao việc : Thảo luận nhóm.  Cả lớp làm bài tập  HS trình bày kết quả bài tập  Bài 2b: HS thi viết khoảng 20 từ giải đúng.  Bài 3b: *liêu xiêu, liều liệu, liếu điếu, thiêu thiếu …*  *hiu hiu, dìu dịu, chiu chíu…*  Nhận xét và chốt lại lời giải đúng | HS theo dõi trong SGK  HS đọc thầm  HS viết bảng con  HS nghe.  HS viết chính tả.  HS dò bài.  HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập  Cả lớp đọc thầm  HS làm bài  HS trình bày kết quả bài làm.  HS ghi lời giải đúng vào vở. |

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có )

Nhận xét tiết học, làm BT 2a và 3a, chuẩn bị tiết 34

**Chính Tả (**Tiết 34)

**NÓI NGƯỢC**

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nghe – viết đúng bài chính tả, biết trình bày đúng bài vè dân gian theo thể lục bát.

2. Làm đúng BT2 ( Phân biệt âm đầu, thanh dễ lẫn).

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:SGK, bảng nhóm

- HS: SGK,vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.

2. Kiểm tra bài cũ:

HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.

Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.

3. Bài mới: **Nói ngược**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 1:** Giới thiệu bài  *Giáo viên ghi tựa bài*.  **Hoạt động 2: *Hướng dẫn HS nghe viết***.  **a**. **Hướng dẫn chính tả:**  Giáo viên đọc đoạn viết chính tả.  Học sinh đọc thầm đoạn chính tả  Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: *liếm lông, nậm rượu, lao đao, trúm, đổ vồ, diều hâu.*  **b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:**  Nhắc cách trình bày bài  Giáo viên đọc cho HS viết  Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.  **Hoạt động 3:** ***Chấm và chữa bài.***  Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.  Giáo viên nhận xét chung  **Hoạt động 4: *HS làm bài tập chính tả***  HS đọc yêu cầu bài tập 2.  Giáo viên giao việc: 3 nhóm thi tiếp sức.  Cả lớp làm bài tập  HS trình bày kết quả bài tập  *giải đáp, tham gia, dùng một thiết bị, theo dõi, bộ não, kết quả, bộ não, không thể.*  Nhận xét và chốt lại lời giải đúng | HS theo dõi trong SGK  HS đọc thầm  HS viết bảng con  HS nghe.  HS viết chính tả.  HS dò bài.  HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập  Cả lớp đọc thầm  HS làm bài  HS trình bày kết quả bài làm.  HS ghi lời giải đúng vào vở. |

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có )

Nhận xét tiết học. Kết thúc môn học .